TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HS-ST.
Ngày: 27/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vũ và bà Nguyễn Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trịnh Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lại Thanh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/4/2006 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Số B P, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở hiện tại: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Số căn cước công dân: 062206005649, ngày 17/11/2022, nơi cấp: Cục C; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Thái N, sinh năm 1983 và bà Lương Thị T1, sinh năm 1984. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Lại Thanh T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lại Thái N, sinh năm 1983 và bà Lương Thị T1, sinh năm 1984; Cùng trú tại: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lại Thanh T đi bộ từ nhà đến khu vực đập Đ thuộc Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi tìm gặp một người thanh niên tên N1 (T không rõ nhân thân, lai lịch của người này; T biết người này có bán ma túy do nghe bạn bè kể khi đi nhậu). Tại

đây, T gặp một người đàn ông tự nhận mình tên "Nhật" và hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)*. "N" đồng ý rồi đưa cho T 01 (Một) gói ma túy và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, T cầm ma túy và bộ D sử dụng ma túy về nhà. Đến khoảng 21h00 phút cùng ngày, T lấy gói ma túy và bộ dụng cụ ra để sử dụng một mình tại phòng ngủ riêng của T, sau khi sử dụng xong, T hàn kín và cất giấu số ma túy còn lại trong ngăn bàn. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/12/2025, Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Lại Thanh T tại Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng ly thủy tinh và 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, thu giữ các đồ vật, tài liệu, phương tiện có liên quan và đưa bị cáo về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 1989/KL-KTHS ngày 05/01/2026 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng chứa bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24273856 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,53 gam

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục bám dính bên trong bầu hở của 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24273855 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, chất tinh thể rắn màu trắng đục bám dính dạng vết nên không xác định được khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số: 13/KL-KTHS, ngày 08/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: Mẫu nước tiểu thu của Lại Thanh T được gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

- Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Q đã tiến hành thu giữ các đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng như sau:

+ Đối với 30 (ba mươi) ml nước tiểu của Lại Thanh T đựng trong túi được niêm phong để giám định đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ 0,42 gam ma túy loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 (Một) túi ni lông; 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở (Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục bám dính bên trong bầu hở đã sử dụng hết trong quá trình giám định) tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 24072994 bên ngoài túi niêm phong có các chữ ký ghi tên những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "*PHÒNG K* CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" tại mép dán và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng ly thủy tinh, phần nắp bằng nhựa màu vàng được đục 02 (Hai) lỗ.

Tại Bản Cáo trạng số 100/CT-VKSKV7 ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lại Thanh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 7 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng, quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lại Thanh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Đề nghị xử phạt bị cáo Lại Thanh T từ 36 đến 42 tháng tù giam.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi truy tố của bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/12/2025 tại thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Lại Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,53 gam ma túy là loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lại Thanh T đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 100/CT-VKSKV7 ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt ảnh hưởng đến tính mạng, thể chất và tinh thần của chính người sử dụng, cũng như gây ra các vấn đề xã hội nghiêm trọng khác. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vì động cơ muốn thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4.] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 0,42 gam ma túy loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 (Một) túi ni lông; 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở (Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục bám dính bên trong bầu hở đã sử dụng hết trong quá trình giám định) tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 24072994 bên ngoài túi niêm phong có các chữ ký ghi tên những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "*PHÒNG K* CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" tại mép dán và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng ly thủy tinh, phần nắp bằng nhựa màu vàng được đục 02 (Hai) lỗ. Xét thấy, đây là chất cấm lưu hành và là vật chứa đựng ma túy, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Tình tiết khác của vụ án:

- Đối tượng tên "N1" là người đã bán ma túy cho Lại Thanh T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan CSĐT – công an tỉnh Q sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau.

- Đối với chủ nhà tại thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi là ông Lại Thái N và bà Lương Thị T1 (là cha mẹ ruột của Lại Thanh T), việc Thiên tàng T2 và sử dụng ma túy tại phòng ngủ trong nhà, ông Lại Thái N và bà Lương Thị T1 không biết. Do đó, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Lại Thái N và bà Lương Thị T1 là có căn cứ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lại Thanh T vào ngày 27/12/2025. Qua xác minh Lại Thanh T không thuộc các diện về tội Sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi năm 2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lại Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng theo quy định.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lại Thanh T (Tên gọi khác: Không) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Lại Thanh T 40 *(Bốn mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,42 gam ma túy loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 (Một) túi ni lông và 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở (Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục bám dính bên trong bầu hở đã sử dụng hết trong quá trình giám định), tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 24072994 bên ngoài túi niêm phong có các chữ ký ghi tên những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "*PHÒNG K* CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI" tại mép dán và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng ly thủy tinh, phần nắp bằng nhựa màu vàng được đục 02 (Hai) lỗ.

(Các vật chứng có đặc điểm theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 - Quảng Ngãi).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lại Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/5/2026) bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi ;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7 - Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại Tạm giam số 2 - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 7 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường